

Số: 17/2020/QĐST-DS

Nam Từ Liêm, ngày 22 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Điểm b Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 16/2020/TLST-KDTM ngày 10 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HDBank).

Trụ sở: 25Bis Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Tuấn G - Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ miền Bắc, theo Quyết định ủy quyền số 2435/2018/QĐ-TGD ngày 07/8/2018.

Ông Lê Tuấn G ủy quyền cho ông Nguyễn Đắc Huy Hoàng và bà Lê Thị Thanh Quỳnh - Chuyên viên xử lý nợ - Trung tâm XLN Miền Bắc, theo Giấy ủy quyền số 4156/2020/GUQ-HDBank ngày 22/9/2019.

- Bị đơn : Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Mạnh Quang

Địa chỉ: Số 170 đường Ngọc Đại, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn Quang – Tổng giám đốc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Gia T, sinh năm 1957.

Bà Phạm Thị N, sinh năm 1959.

Cụ: Nguyễn Gia T, sinh năm 1931.

Anh Nguyễn T L, sinh năm 1986 (con trai ông T)

Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1990 (con dâu).

Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1990 (con trai).

Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1993 (con dâu).

Cháu Nguyễn Gia P, sinh năm 2011 (con anh L)

Cháu Nguyễn Thu T, sinh năm 2012 (con anh L)

Cháu Nguyễn N, sinh năm 2018 (con gái anh L).

Cháu Nguyễn T Minh K, sinh năm 2019 (con trai anh T).

Người đại diện theo pháp luật cho các cháu P, T và cháu N là anh L và chị M.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu K là anh T và chị V.

Cụ: Nguyễn Gia T, bà N, anh L, chị M, anh T, chị V ủy quyền cho ông Nguyễn Gia T theo giấy ủy quyền ngày 25/5/2020.

Cùng địa chỉ: Xóm 5, thôn Yên Nội, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

II/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Tạm tính đến ngày 12/6/2020, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Mạnh Quang xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh, dư nợ 02 khoản vay là:

Nợ gốc: 1.575.373.020 đồng

Nợ lãi trong hạn: 537.930.555 đồng

Nợ lãi quá hạn: 3.137.376.192 đồng

Tổng nợ: **5. 250.679.767 đồng.**

2/ **Lộ trình thanh toán như sau:** Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Mạnh Quang thanh toán toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh trước ngày 12/7/2020.

Trường hợp Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Mạnh Quang không T hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng

thì người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đồng ý để HDBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án T hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng, tài sản bảo đảm là:

Toàn bộ quyền sử dụng và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 184, tờ bản đồ số 04 tại địa chỉ: Xóm 5, Yên Nội, Đồng Quang, Quốc Oai, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AH 476809, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1668 do UBND huyện Quốc Oai cấp ngày 15/10/2007 cho ông Nguyễn Gia T và bà Phạm Thị N.

3/Án phí: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Mạnh Quang tự nguyện chịu toàn bộ 56.625.340 đồng án phí KDTM sơ thẩm. Hoàn trả lại số tiền 56.430.830 đồng Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh đã nộp dự phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009196 ngày 09/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu L ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được T hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thanh